

Bài 10. Thực hành:

**VẼ VÀ PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ VỀ SỰ THAY ĐỔI CƠ CẤU
DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG PHÂN THEO CÁC LOẠI CÂY,
SỰ TĂNG TRƯỞNG ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM**

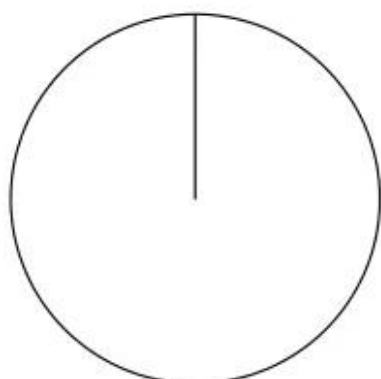
Bài 1. Cho bảng 10.1:

Bảng 10.1. DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG PHÂN THEO NHÓM CÂY

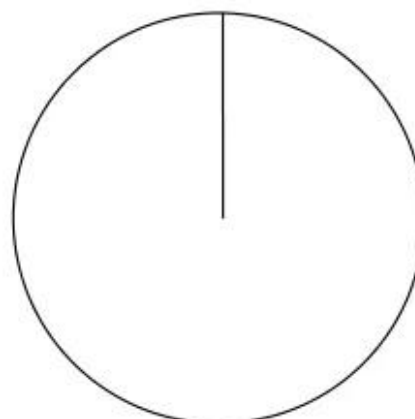
(Đơn vị: nghìn ha)

Các nhóm cây	Năm	1995	2007
	Tổng số		10496,9
Cây lương thực có hạt		7324,3	8304,7
Cây công nghiệp		1619,0	2667,7
Cây trồng khác		1553,6	2583,2

a) Hãy vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện cơ cấu diện tích gieo trồng phân theo các nhóm cây ở nước ta trong 2 năm.



Năm 1995



Năm 2007



Cây lương thực có hạt



Cây công nghiệp



Cây trồng khác

Biểu đồ cơ cấu diện tích gieo trồng các nhóm cây trồng ở nước ta,
năm 1995 và 2007

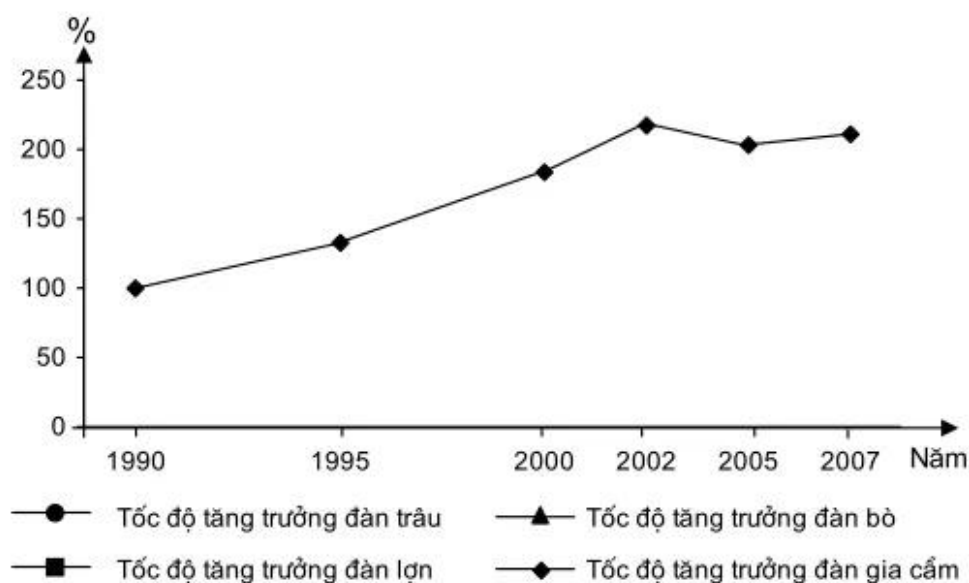
b) Nhận xét sự thay đổi quy mô diện tích và tỉ trọng diện tích gieo trồng của các nhóm cây.

Bài 2. Cho bảng 10.2:

Bảng 10.2. SỐ LƯỢNG GIA SÚC, GIA CẦM VÀ CHỈ SỐ TĂNG TRƯỞNG

Năm	Trâu (nghìn con)	Chỉ số tăng trưởng (%)	Bò (nghìn con)	Chỉ số tăng trưởng (%)	Lợn (nghìn con)	Chỉ số tăng trưởng (%)	Gia cầm (triệu con)	Chỉ số tăng trưởng (%)
1990	2854,1	100,0	3116,9	100,0	12260,5	100,0	107,4	100,0
1995	2962,8	103,8	3638,9	116,7	16306,4	133,0	142,1	132,3
2000	2897,2	101,5	4127,9	132,4	20193,8	164,7	196,1	182,6
2002	2814,4	98,6	4062,9	130,4	23169,5	189,0	233,3	217,2
2005	2922,2	102,4	5540,7	177,8	27435,0	223,8	219,9	204,7
2007	2996,4	105,0	6724,7	215,7	26560,7	216,6	226,0	210,4

a) Vẽ trên cùng hệ trục tọa độ bốn đường biểu diễn thể hiện chỉ số tăng trưởng đàn gia súc, gia cầm của nước ta qua các năm.



Biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng đàn gia súc, gia cầm của nước ta qua các năm

b) Dựa vào bảng số liệu 10.2 và biểu đồ đã vẽ, hãy nhận xét và giải thích tại sao đàn gia cầm và đàn lợn tăng nhanh? Tại sao đàn trâu không tăng?

.....

.....

.....

.....

.....

.....